

## QUỐC HỘI

## CÁC BỘ

## THÔNG CÁO

## của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Ngày 24 tháng 11 năm 1976, Ủy ban thường vụ Quốc hội đã họp phiên thường lệ dưới sự chủ tọa của Chủ tịch Ủy ban thường vụ Quốc hội Trưởng-Chinh.

Tham dự phiên họp này, có các vị đại diện của Hội đồng Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban văn hóa và giáo dục của Quốc hội, Bộ Văn hóa, Bộ Giáo dục, Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp.

1. Ủy ban thường vụ Quốc hội đã nghe đồng chí Lưu Hữu Phước, Chủ nhiệm Ủy ban văn hóa và giáo dục của Quốc hội, báo cáo kết quả cuộc họp từ ngày 12 đến ngày 17 tháng 10 năm 1976 của Ủy ban để nghe báo cáo và thảo luận về tình hình công tác của các ngành văn hóa, giáo dục phổ thông, giáo dục đại học và trung học chuyên nghiệp ở các tỉnh phía Nam và thành phố Hồ Chí Minh, và những kiến nghị của Ủy ban về các công tác nói trên. Ủy ban thường vụ Quốc hội, hoan nghênh hoạt động của Ủy ban văn hóa và giáo dục của Quốc hội và nhất trí tán thành các kiến nghị của Ủy ban đối với công tác văn hóa và giáo dục ở các tỉnh phía Nam và thành phố Hồ Chí Minh. Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định chuyển các kiến nghị đó đến Chính phủ để nghiên cứu và giải quyết.

2. Nhận lời mời của nước Cộng hòa Cuba, Ủy ban thường vụ Quốc hội đã cử một đoàn đại biểu Quốc hội do đồng chí Hoàng Văn Hoan, Ủy viên Bộ chính trị trung ương Đảng Lao động Việt-nam, Phó chủ tịch Ủy ban thường vụ Quốc hội làm trưởng đoàn đi dự lễ khai mạc kỳ họp đầu tiên của Quốc hội nước Cộng hòa Cuba.

3. Ủy ban thường vụ Quốc hội đã bàn về việc triệu tập kỳ họp thứ hai của Quốc hội khóa VI.

4. Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban thường vụ Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội đã cử đồng chí Huỳnh Văn Quỳ túc Tư Thắng giữ chức vụ Phó chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Theo đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban thường vụ Quốc hội đã quyết định thành lập Tòa án nhân dân đặc biệt để xét xử \*những tên tư sản mại bản phạm tội, và đã cử các thành viên của Tòa án nhân dân đặc biệt này.

## LIÊN BỘ

TỔNG CỤC THỂ DỤC THỂ THAO –  
GIÁO DỤC – ĐẠI HỌC VÀ TRUNG HỌC  
CHUYÊN NGHIỆP

**THÔNG TƯ** liên bộ số 32-TT/LB ngày 16-10-1976 quy định chế độ trang phục, chế độ bồi dưỡng đối với giáo viên chuyên trách và nừa chuyên trách thể dục thể thao.

Thể dục thể thao là một bộ phận quan trọng trong chương trình giảng dạy và hoạt động của các trường đại học, trung học chuyên nghiệp, trường đào tạo công nhân kỹ thuật và các loại trường phổ thông nhằm tăng cường sức khỏe của học sinh, góp phần đảm bảo tốt yêu cầu học tập của nhà trường xã hội chủ nghĩa, đảm bảo tốt yêu cầu công tác, sản xuất và quốc phòng. Giảng dạy thể dục thể thao là loại lao động với khối lượng vận động cao, chủ yếu là hoạt động ngoài trời và trong giảng dạy, tập luyện phải thường xuyên tiếp xúc với dụng cụ. Bởi vậy giáo viên thể dục thể thao cần có trang phục nghề nghiệp và được bồi dưỡng thích đáng để không ngừng bảo vệ sức khỏe tăng cường thể lực bảo đảm tốt công tác giảng dạy và phục vụ được lâu dài.

Sau khi được sự thỏa thuận của Bộ Lao động tại công văn số 1261-LĐ/LHCSN ngày 8-9-1976, của Bộ Tài chính tại công văn số 414-TC/TTRA ngày 28-6-1976, của Bộ Lương thực và thực phẩm tại công văn số 1823-LTTP/CC ngày 17-11-1972, của Bộ Nội thương tại công văn số 3402-NTKD ngày 22-12-1972.

Tổng cục Thể dục thể thao, Bộ Giáo dục, Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp ra thông tư quy định, hướng dẫn thực hiện chế độ tiêu chuẩn về trang phục, chế độ bồi dưỡng đối với giáo viên chuyên trách và nừa chuyên trách thể dục thể thao giảng dạy tại các trường đại học, trung học chuyên nghiệp (không kể trường đại học, trung học thể dục thể thao đã có chế độ riêng), trường đào tạo giáo viên dạy nghề, công nhân kỹ thuật, các loại trường phổ thông cấp II, III như sau.

**I. CHẾ ĐỘ TRANG PHỤC**

Ngoài tiêu chuẩn bán thân như cán bộ, công nhân viên khác của Nhà nước, giáo viên thể dục thể thao được cung cấp bằng hiện vật một số trang phục quy định dưới đây:

**1. Giáo viên chuyên trách**

TT	Tên trang phục	Số lượng	Thời gian sử dụng	Ghi chú
1	Áo rét vệ sinh nội . . .	1 cái	3 năm	
2	Quần dài, áo dài tay dệt kim nội . . .	1 bộ	2 năm	
3	Áo bơi nữ, quần bơi nam, mũ bơi, dành cho giáo viên dạy bơi ở những trường có điều kiện tờ chức theo quy định chung . . . .			
4	Áo may ô ngắn tay nội . . . .	1 bộ	2 năm	
5	Giầy bata nội . . .	2 đôi	1 năm	
6	Bí tất sợi nội . . .	2 đôi	1 năm	

**2. Giáo viên nửa chuyên trách**

TT	Tên trang phục	Số lượng	Thời gian sử dụng	Ghi chú
1	Áo rét vệ sinh nội . . .	1 cái	4 năm	
2	Quần dài, áo dài tay dệt kim nội . . .	1 bộ	2 năm	
3	Áo bơi nữ, quần bơi nam, mũ bơi, dành cho giáo viên dạy bơi ở những trường có điều kiện tờ chức theo quy định chung.	1 bộ	3 năm	
4	Áo may ô ngắn tay nội . . . .	1 cái	1 năm	
5	Giầy bata nội . . .	1 đôi	1 năm	
6	Bí tất sợi nội . . .	1 đôi	1 năm	

**II. LƯƠNG THỰC**

1. Giáo viên chuyên trách mỗi tháng được cấp: 18 kg + 2.500kg ăn sáng = 20.500kg.

2. Giáo viên nửa chuyên trách mỗi tháng được cấp: 16 kg + 2.500kg ăn sáng = 18.500kg.

**III. THỰC PHẨM**

Ngoài tiêu chuẩn bán thân như cán bộ, công nhân viên khác của Nhà nước, giáo viên thể dục thể thao được cấp tem phiếu để mua thêm hàng tháng.

**1. Giáo viên chuyên trách :**

Thịt 1 kg  
Đường 1 kg  
Sữa đặc 2 hộp (hoặc sữa bột kèm đường tương đương).

**2. Giáo viên nửa chuyên trách :**

Thịt 0,500 kg  
Đường 0,500 kg.

Cấp cả 12 tháng, kè cả tháng nghỉ hè.

**IV. PHỤ CẤP BỒI DƯỠNG**

Để giáo viên thể dục thể thao có điều kiện mua số thực phẩm được cấp đã nói ở mục III, nay bỏ khoản phụ cấp 10% theo lương ở quyết định số 273-QĐ ngày 11-7-1960 của Bộ Giáo dục và thay bằng phụ cấp bồi dưỡng một số tiền nhất định như sau :

1. Giáo viên chuyên trách : 7đ (bảy đồng) một tháng.

2. Giáo viên nửa chuyên trách ở các trường phổ thông cấp II và III : 3,50đ (ba đồng năm mươi) một tháng.

Cấp cả 12 tháng, kè cả tháng nghỉ hè.

**V. PHỤ CẤP DẠY THÊM GIỜ**

Giáo viên chuyên trách và nửa chuyên trách dạy quá số giờ quy định cho từng loại trường thì được phụ cấp dạy thêm giờ như sau :

1. Cấp II phổ thông : 0,60đ (sáu hào) một giờ.

2. Cấp III phổ thông, trường trung học chuyên nghiệp, trường đào tạo giáo viên dạy nghề, công nhân kỹ thuật : 0,80đ (tám hào) một giờ.

3. Đại học : 1đ (một đồng) một giờ.

## VI. BỒI DƯỠNG CHO GIÁO VIÊN THÈ ĐỤC THÈ THAO ĐI DỰ TẬP HUẤN NGHIỆP VỤ

Giáo viên chuyên trách và nữ chuyên trách thù đục thù thao đi tập huấn nghiệp vụ hàng năm được ăn theo mức 1.20đ (một đồng hai hào) một ngày, bản thân phải đóng 0.70đ (bảy hào).

Thời gian tập huấn không quá 30 ngày.

## VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Giáo viên thù đục thù thao chuyên trách phải được qua các lớp đào tạo chính quy hoặc đã qua các lớp đào tạo ngắn hạn do Bộ Giáo dục, Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp tổ chức, có giấy chứng nhận chính thức và được bổ trí trực tiếp giảng dạy thù đục thù thao mới được hưởng các chế độ quy định trong thông tư này.

Giáo viên nữ chuyên trách thù đục thù thao là những giáo viên dạy văn hóa (sinh vật, ngoại ngữ, kỹ thuật...) đã được qua lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ, phải được phòng giáo dục (nếu là trực thuộc huyện) hoặc Sở, Ty giáo dục (nếu là trường trực thuộc Ty, Sở) chính thức ra quyết định và được các phòng, Sở, Ty thù đục thù thao công nhận. Tổng số giờ dạy thù đục thù thao phải chiếm một nửa (1/2) tổng số giờ giảng dạy theo quy định cho mỗi giáo viên của cấp đó.

2. Ngoài tiêu chuẩn được hưởng như cán bộ, công nhân, viên chức khác của Nhà nước, giáo viên thù đục thù thao còn được cấp phát bằng

hiện vật một số trang phục để sử dụng khi lên lớp giảng dạy về thù đục thù thao cho học sinh và khi tập luyện.

Trong thời gian trang phục chưa hết hạn sử dụng, nếu giáo viên được chuyển hẳn sang công tác khác hoặc vì lý do gì không làm công tác giảng dạy thù đục thù thao nữa thì được nhà trường nhượng hẳn cho số trang phục trên và trả số tiền bằng giá trị còn lại của trang phục.

Phụ cấp dạy thêm giờ được thanh toán vào cuối mỗi học kỳ. Tổng số giờ dạy thêm không được quá một phần ba (1/3) tổng số giờ tiêu chuẩn đã quy định cho giáo viên đó phải giảng dạy.

Ngoài những tháng nghỉ hè, nếu quá một tháng không giảng dạy trở lên sẽ không được hưởng khoản phụ cấp bồi dưỡng 7 đồng hoặc 3,50 đồng.

3. Đối với giáo viên thù đục thù thao thuộc diện các địa phương quản lý thì danh sách và dự trù của nhà trường phải được phòng giáo dục, phòng thù đục thù thao huyện, các Ty, Sở giáo dục, Ty, Sở thù đục thù thao tỉnh, thành xác nhận và thông qua Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc duyệt rồi đưa các Ty, Sở thương nghiệp, lương thực đăng ký đề yêu cầu cung cấp.

Đối với giáo viên thù đục thù thao thuộc diện các Bộ, các ngành ở trung ương quản lý thì danh sách dự trù của nhà trường phải qua Bộ, ngành chủ quản xác nhận và đưa đến Ty, Sở thương nghiệp, Ty, Sở lương thực ở nơi có người được hưởng tiêu chuẩn đang làm việc mà đăng ký đề yêu cầu cung cấp.

Thông tư này thi hành kể từ ngày 1 tháng 10 năm 1976; những quy định trước đây trái với thông tư này đều không có giá trị.

*Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 1976*

Quyền Tổng cục trưởng  
Tổng cục Thể dục thể thao

LÊ ĐỨC CHÍNH

K.T. Bộ trưởng Bộ Giáo dục  
Thứ trưởng  
NGUYỄN CẨM TOÀN

Bộ trưởng Bộ Đại học  
và trung học chuyên nghiệp  
NGUYỄN ĐÌNH TỰ

GIAO THÔNG VẬN TẢI – LÂM NGHIỆP  
THÔNG TƯ liên bộ số 9-TT/LB ngày  
1-11-1976 về việc đày mạnh trồng  
cây và quản lý cây hai bên đường  
giao thông.

Đề đày mạnh công tác trồng cây hai bên đường giao thông, ngày 25 tháng 3 năm 1963 liên Bộ Giao thông vận tải – Lâm nghiệp đã ban hành thông tư số 1-TT/LB.

Qua thực hiện, công tác trồng cây hai bên đường giao thông đã được các địa phương